|  |  |
| --- | --- |
| **QUỐC HỘI****\_\_\_\_\_\_\_\_**Luật số: .../2025/QH15 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |

**DỰ THẢO 1**

**LUẬT**

**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA**

**LUẬT TRƯNG MUA, TRƯNG DỤNG TÀI SẢN**

 **\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

*Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Quốc hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trưng mua, trưng dụng tài sản;*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trưng mua, trưng dụng tài sản**

1. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 5 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 như sau:

*“4. Khi phải phòng ngừa, ứng phó và khắc phục thảm hoạ do thiên tai, dịch bệnh gây ra theo quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai, pháp luật về phòng thủ dân sự.”.*

b) Bổ sung khoản 5 vào sau khoản 4 như sau:

*“5. Khi thực hiện thiết quân luật theo quy định của pháp luật về quốc phòng.”*.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 7 như sau:

*“2. Khi xảy ra một trong những trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, người có thẩm quyền ra quyết định trưng mua, trưng dụng tài sản có trách nhiệm hủy bỏ quyết định trưng mua, trưng dụng tài sản.”.*

3. Sửa đổi khoản 1 Điều 8 như sau*:*

*“1. Quyền sở hữu tài sản trưng mua thuộc về sở hữu toàn dân do Nhà nước làm đại diện chủ sở hữu kể từ thời điểm quyết định trưng mua tài sản có hiệu lực thi hành.”.*

4. Sửa đổi điểm d khoản 2 Điều 9 như sau:

*“d) Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về trưng mua, trưng dụng tài sản theo thẩm quyền;”.*

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 14 như sau:

*“Điều 14. Thẩm quyền quyết định trưng mua tài sản*

*1. Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Công Thương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan, người có thẩm quyền quyết định trưng mua tài sản theo quy định của luật khác trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình quyết định trưng mua tài sản quy định tại Điều 13 của Luật này.*

*2. Người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này không được ủy quyền hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định trưng mua tài sản.”.*

6. Bổ sung, thay thế, bỏ một số cụm từ tại một số khoản, Điều như sau:

a) Thay thế cụm từ *“vì lý do quốc phòng, an ninh và vì lợi ích quốc gia”* thành *“vì lý do quốc phòng, an ninh hoặc vì lợi ích quốc gia, tình trạng khẩn cấp, phòng, chống thiên tai”* tại khoản 2 Điều 2, khoản 1 Điều 4.

b) Thay thế cụm từ *“Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn”* thành *“Bộ Nông nghiệp và Môi trường”*; cụm từ *“Bộ Giao thông vận tải”* thành *“Bộ Xây dựng”* tại khoản 1 Điều 24.

c) Thay thế cụm từ *“Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện)”* thành *“Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã*” tại Điều 17.

d) Thay thế cụm từ *“tài sản nhà nước”* thành *“tài sản công”* tại Điều 21.

đ) Bỏ cụm từ *“, đất”* tại khoản 1 Điều 23.

e) Bổ sung cụm từ *“, cơ quan, người có thẩm quyền quyết định trưng dụng tài sản theo quy định của luật khác”* vào trước cụm từ *“trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình quyết định trưng dụng tài sản”* tại khoản 1 Điều 24.

g) Thay thế cụm từ *“Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện”* thành *“Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã*” tại Điều 31.

h) Thay thế cụm từ *“xác lập sở hữu Nhà nước”* thành *“xác lập quyền sở hữu toàn dân”* tại khoản 5 Điều 33.

i) Bổ sung cụm từ *“, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam”* sau cụm từ *“đơn vị sự nghiệp công lập”* tại khoản 4 Điều 34.

**Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày........tháng......năm......................

*Luật này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa..........kỳ họp thứ.......thông qua ngày.......tháng.........năm..........*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ TỊCH QUỐC HỘI****Trần Thanh Mẫn** |